

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỎ
TỈNH LAI CHÂU**

Số: 03/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phong Thỏ, ngày 16 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự Hôn nhân gia đình thụ lý số: 02/2021/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng T N, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Hoàng V Đ, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Phong Thỏ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 7 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng T N và anh Hoàng V Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Nguyên đơn chị Hoàng T N và bị đơn anh Hoàng V Đ đều thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Hoàng T N và anh Hoàng V Đ có 02 con chung: cháu lớn tên là Hoàng T H; sinh ngày 06/12/2006; cháu thứ hai tên là Hoàng B N, sinh ngày 24/8/2014, chị Hoàng T N và anh Hoàng V Đ đã thỏa thuận anh Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc, giáo dục cháu H đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu N đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Chị Hoàng T N và anh Hoàng V Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị Hoàng T N và anh Hoàng V Đ thực hiện quyền này.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hoàng T N và anh Hoàng V Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng T N và anh Hoàng V Đ thỏa thuận như sau: **01 mảnh đất diện tích:** 165 m² (bằng chữ: Một trăm sáu mươi năm mét vuông), thửa đất số 298, tờ bản đồ số 12; Địa chỉ: thôn Tát Diêu ,xã Khánh Hòa, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái; do UBND huyện Lục Yên cấp ngày 17 tháng 6 năm 2019; sẽ thuộc sở hữu riêng của chồng Hoàng V Đ kể từ ngày có quyết định thuận tình ly hôn của Tòa án. Mảnh đất này chồng Hoàng V Đ có trách nhiệm sở hữu, quản lý cho đến khi con là Hoàng T H đủ 18 tuổi sẽ chuyển quyền sở hữu sang cho con Hoàng T H, nếu đến khi cháu Hoàng T H đủ 18 tuổi mà chồng Hoàng V Đ không chuyển nhượng lại quyền sử dụng dụng mảnh đất này cho con Hoàng T H thì chồng Hoàng V Đ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Vợ Hoàng T N có trách nhiệm cùng chồng Hoàng V Đ hoàn thiện thủ tục chuyển quyền sử dụng đất cho chồng kể từ khi có quyết định thuận tình ly hôn của Tòa án,

- Về khoản nợ chung: Chị Hoàng T N và anh Hoàng V Đ xác nhận không nợ ai và cũng không có ai nợ anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) Chị Hoàng T Nn và anh Hoàng V Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị là để chị Hoàng T N nộp toàn bộ số tiền án phí mà anh Hoàng V Đ phải chịu. Xác nhận chị N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0004556 ngày 02/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Chị Hoàng T N được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./. **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THA dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND xã Ma Li Pho;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Trung Tá

